

GIÁO ÁN TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI LỚP 1

BÀI 11: CÁC CON VẬT QUANH EM

I. MỤC TIÊU

Sau bài học, HS đạt được:

** Về nhận thức khoa học:*

- Nêu được tên một số con vật và bộ phận của chúng.

** Về tìm hiểu môi trường tự nhiên và xã hội xung quanh:*

- Đặt được câu hỏi để tìm hiểu một số đặc điểm bên ngoài nổi bật của động vật

** Về vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học:*

- Phân biệt được một số con vật theo lợi ích hoặc tác hại của chúng đối với con người

- Biết cách quan sát, trình bày ý kiến của mình về các đặc điểm của con vật.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- Các hình ảnh trong SGK .

- Hình ảnh các con vật điển hình có ở địa phương do GV và HS chuẩn bị.
Hình ảnh các con vật đang di chuyển .

- Bài hát, bài thơ, câu chuyện về các con vật.

- Bảng phụ / giấy A4, giấy A2 .

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TIẾT 1

Hoạt động của giáo viên

1. Mở đầu

- HS nghe nhạc và hát theo lời bài hát có nội dung về một số con vật quen thuộc đã học ở trường mầm non

Hoạt động của học sinh

- Nghe và hát

như: Chú voi con ở bản Đôn

- HS trả lời câu hỏi của GV để khai thác nội dung bài hát như :

+ Bài hát nhắc đến những gì ?

- HS đọc và trả lời câu hỏi.

- Những từ nào nói về các con vật ?

GV hỏi: Bài hát nói đến các con vật ... (GV chọn bài hát nào thì giải thích , dẫn dắt theo nội dung của bài hát đó). Chúng ta sẽ tìm hiểu các con vật em qua Bài 11 .

2. Khám phá kiến thức mới

- HS trả lời

Hoạt động 1 : Nhận biết một số con vật

* Mục tiêu

- Gọi tên một số con vật

- Biết đặt câu hỏi về tên một số con vật và chiều cao, màu sắc của chúng.

- So sánh về chiều cao, độ lớn của một số con vật với nhau.

* Cách tiến hành

Bước 1: Hướng dẫn HS quan sát hình và đặt câu hỏi

- Hướng dẫn HS cách quan sát các hình trang 74, 75 (SGK).

- Hỏi: Trong hình này có những con vật nào?

Gợi ý :

- Kể tên các con vật có trong hình. Chúng có những màu gì? GV lưu ý: HS không nhất thiết phải kể được hết và đúng tên các con vật có trong hình. GV gợi ý, hướng dẫn để HS biết và chia sẻ cùng các bạn trong nhóm .

- So sánh các con vật có trong hình: Con nào to, cao;

- HS quan sát

con nào nhỏ, thấp? Vì sao em biết?

Bước 2: Tổ chức làm việc theo cặp

- GV hướng dẫn từng cặp HS giới thiệu cho nhau nghe về các con vật có trong SGK và bộ hình ảnh mà GV và HS đã chuẩn bị: tên con vật, chiều cao, kích thước của các con vật có trong hình / bộ tranh ảnh (nếu có), ...

- HS chia sẻ cùng các bạn trong nhóm

Nhận xét

- Một HS đặt câu hỏi, HS kia trả lời (tùy trình độ HS, GV hướng dẫn HS đặt được câu hỏi), gợi ý như sau :

+ Con này là con gì? Nó có đặc điểm gì?

+ Nó cao hay thấp ? Nó có màu gì ?

- HS so sánh trả lời

- Nhà bạn hoặc trường hoặc hàng xóm / địa phương em thường nuôi những con gì? Hãy ghi vào hoặc vẽ vào bảng phụ giấy A4.

Bước 3: Tổ chức làm việc nhóm

- Mỗi HS chia sẻ với các bạn trong nhóm bảng tên các con vật và tranh vừa vẽ

- Từng cặp giới thiệu

- Các nhóm HS treo sản phẩm trên bảng và chia sẻ trước lớp (nếu có thời gian) .

- Nhận xét, bổ sung

Bước 4: Tổ chức làm việc cả lớp

- Cử đại diện trong nhóm giới thiệu về tên một số các con vật của nhóm. Các HS còn lại sẽ đặt câu hỏi và nhận xét phần giới thiệu của các bạn

3. Luyện tập và vận dụng

Hoạt động 2: Thi gọi tên một số con vật

* Mục tiêu

- HS tự suy nghĩ vẽ lại con vật đó

- Khắc sâu, mở rộng vốn từ và hiểu biết về các con vật.

- Phát triển năng lực ngôn ngữ qua các bài hát, bài thơ mà HS đã học ở trường mầm non, nhằm tích hợp với các

môn học như Tiếng Việt , Âm nhạc vào môn học Tự nhiên và Xã hội.

- HS chia sẻ trong nhóm

- Nhận xét, tuyên dương

* Cách tiến hành

Bước 1: Chia nhóm

- GV chia lớp thành nhóm, mỗi nhóm 5- 6 HS. Chia bộ ảnh mà HS và GV đã chuẩn bị cho các nhóm.

- HS thi đua trong nhóm

- Nhận xét, bổ sung

Bước 2: Hoạt động nhóm

- Từng thành viên trong nhóm thi gọi tên các con vật qua tranh ảnh, bạn nào nói nhanh và đúng nhiều nhất sẽ là người thắng cuộc.

- Đại diện nhóm trình bày

- Nhận xét, bổ sung

Bước 3: Hoạt động cả lớp

- GV chọn lần lượt hai nhóm một trình bày trước lớp, các nhóm khác nhận xét, đánh giá, ... cứ như vậy để tìm ra nhóm tốt nhất.

- Nếu còn thời gian, GV có thể sử dụng phương án cho HS thi tìm các bài hát, câu thơ có nhắc đến tên các con vật bằng cách tổ chức một trò chơi nhỏ: Thi tìm tên các con vật qua các bài hát, bài thơ hoặc câu chuyện và chọn nhóm tốt nhất trình bày trước lớp.

- Đại diện nhóm trình bày

(Hoạt động này nhằm khắc sâu tên các con vật mà HS đã học được và phát huy năng lực ngôn ngữ qua các bài thơ, bài hát của HS đã được học ở lớp mẫu giáo. Ngoài ra, hoạt động này nhằm tích hợp với các môn học như Tiếng Việt, Âm nhạc và phát huy trí tuệ ngôn ngữ, âm nhạc của HS).

- Nhận xét, tuyên dương

- HS nêu

Bước 4: Củng cố

- Nhận xét, bổ sung

- Gọi HS nêu: Sau phần học này, em rút ra được điều gì? (Gợi ý: Trong tự nhiên có rất nhiều loài vật, có những con vật rất cao và to như con voi, con hươu cao cổ, ... có những con vật lại rất nhỏ như con kiến, ...)

- Yêu cầu HS về nhà tiếp tục tìm hiểu thêm các con vật có xung quanh nhà, khu quê nơi em sống và vườn

trường. Ghi chép và chia sẻ với các bạn ở buổi học sau - HS về nhà tìm hiểu

Lưu ý:

Nhằm phát huy năng lực đặt câu hỏi cho HS, GV cần khuyến khích sự sáng tạo của HS, khuyến khích HS càng đặt được nhiều câu hỏi xung quanh các con vật có trong hình càng tốt. HS có thể đặt câu hỏi và quan sát tranh không nhất thiết phải theo những gợi ý trên .

4. Đánh giá

- GV có thể sử dụng câu 1 và câu 3 của Bài 11 (VBT) để đánh giá nhanh kết quả học tập của HS .

TIẾT 2

Hoạt động của giáo viên

Hoạt động của học sinh

1. Mở đầu

2. - Tổ chức cho cả lớp chơi trò chơi

- HS tham gia chơi

- Nhận xét.

2. Khám phá kiến thức mới

Hoạt động 3: Nhận biết một số bộ phận bên ngoài của các con vật

* Mục tiêu

- Quan sát và nhận biết được một số bộ phận bên ngoài của một số con vật: đầu, mình và cơ quan di chuyển

- HS quan sát và trả lời

- Đặt câu hỏi và trả lời về các bộ phận bên ngoài của một số con vật thông qua quan sát .

- Giới thiệu được các bộ phận bên ngoài của một số con vật với các bạn trong nhóm / lớp.

* Cách tiến hành

- HS quan sát và nêu

Bước 1: Hướng dẫn HS quan sát hình và đặt câu

hỏi

- Cho HS quan sát các hình trong SGK trang 76, 77 và hỏi: Các con vật thường có những bộ phận bên ngoài nào?

Bước 2: Tổ chức làm việc theo cặp

- Yêu cầu HS quan sát kĩ các hình trong SGK trang 76, 77 và chỉ ra được các bộ phận bên ngoài của các con vật có trong hình.

- GV hướng dẫn từng cặp HS giới thiệu cho nhau nghe về các bộ phận bên ngoài của các con vật trong SGK và hình HS đã chuẩn bị mang tới lớp.

- HS giới thiệu theo cặp

- Nhận xét, bổ sung

- Một HS đặt câu hỏi, HS kia trả lời (tuỳ trình độ hs, GV hướng dẫn hs đặt được câu hỏi), gợi ý: Con này là con gì, gồm những bộ phận nào? (Hầu hết các con vật đều có: đầu, mình và cơ quan di chuyển). Nó di chuyển bằng gì?

- HS sau khi thảo luận, vẽ một con vật có đầy đủ bộ phận mà HS yêu thích vào bảng phụ giấy A2.

- HS vẽ con vật mà em yêu thích

Bước 3: Tổ chức làm việc nhóm

- Mỗi HS chia sẻ với các bạn trong nhóm sản phẩm của nhóm mình vừa hoàn thành

- Các nhóm HS treo sản phẩm trên bảng và chia sẻ trước lớp

- HS chia sẻ. Nhận xét

3. Luyện tập và ứng dụng

Hoạt động 4: Trò chơi “Cách di chuyển của các con vật”

- Đại diện nhóm chia sẻ trước lớp

* Mục tiêu các bộ phận để di chuyển.

* Cách tiến hành

Bước 1: Chia nhóm

GV chia lớp thành nhóm, mỗi nhóm 5- 6 HS. Phát

bộ tranh / ảnh cho các nhóm.

Bước 2: Hoạt động nhóm

- Nhóm trưởng hô cách di chuyển của từng con vật, từng thành viên trong nhóm thể hiện theo cách di chuyển của con vật đó. Nhóm trưởng chọn ra bạn có cách di chuyển giống con vật vừa hô nhất. Cứ như vậy tiếp tục đối với các con vật khác.

Bước 3: Hoạt động cả lớp

- Mỗi nhóm cử đại diện của nhóm mình lên thi với các nhóm khác. - HS thực hiện theo

Nhận xét, tuyên dương

- GV có thể cho các nhóm bốc thăm các con vật và thi xem nhóm nào thể hiện tốt và sáng tạo nhất.

Nếu còn thời gian thi tổ chức thi “ Tìm hiểu về các bộ phận bên ngoài của cá con vật ”

Phương án 1: Thi trò chơi ghép chữ bằng các thẻ từ: đầu, mình và cơ quan chuyển (chân, vây, cánh, ...).

Phương án 2: Thi tìm các câu thơ, bài hát về các bộ phận bên ngoài của các con vật.

- Các nhóm lên bốc thăm thi. Nhận xét, tuyên dương

Hoạt động này nhằm khắc sâu những tên các bộ phận bên ngoài của các con vật mà HS đã học được và phát huy năng lực ngôn ngữ qua các bài thơ, bài hát của HS đã được học. Ngoài ra, hoạt động này nhằm tích hợp với các môn học như Tiếng Việt, Âm nhạc và phát huy trí tuệ ngôn ngữ và âm nhạc của HS.

Bước 4 : Củng cố

- HS trả lời

- Gọi HS nêu: Sau phần học này, em rút ra được điều gì ? (Gợi ý: Các con vật đều có ba bộ phận chính là đầu, mình và cơ quan di chuyển). Theo em, con vật khác với cây xanh ở điểm nào ?

- Yêu cầu HS tiếp tục tìm hiểu về các bộ phận của - HS về nhà tìm hiểu

các con vật khác có ở xung quanh nhà, trường và thêm địa phương hoặc qua sách báo, Internet và chia sẻ với các bạn trong nhóm / lớp. Em có thể nhờ sự trợ giúp của người thân .

4. Đánh giá

- GV có thể sử dụng câu 2 của Bài 11 (VBT) để đánh giá nhanh kết quả học tập của HS .

TIẾT 3

Hoạt động của giáo viên

1. Mở đầu

- Cả lớp hát bài hát: Gà trống
- Nhận xét

2. Khám phá kiến thức mới

Hoạt động 5: Tìm hiểu lợi ích của một số con vật đối với con người và động vật

* Mục tiêu

- Nêu được một số lợi ích và tác hại của một số con vật đối với con người. Có tình yêu và ý thức bảo vệ loài vật .

* Cách tiến hành

Bước 1: Tổ chức làm việc theo cặp

- Yêu cầu HS quan sát các hình trang 78, 79 (SGK)
- GV hướng dẫn từng cặp HS giới thiệu cho nhau nghe về lợi ích hoặc tác hại của các con vật đối với đời sống con người có trong các hình ở SGK .

Lưu ý: GV cần khuyến khích HS khai thác được càng nhiều lợi ích hoặc tác hại càng tốt , phát huy

Hoạt động của học sinh

- Cả lớp hát

- HS quan sát

- Từng cặp giới thiệu

- Nhận xét, bổ sung

sự hiểu biết và sáng tạo của HS và có thể gợi ý HS cách phòng tránh, tiêu diệt một số loài vật có hại. Dưới đây là một số gợi ý các hình ở trang 78, 79 (SGK .

+ Hình 1: Con gà cung cấp trứng, thịt cho con người. Trứng gà được chế biến ra nhiều món ăn ngon, bổ dưỡng như: trứng ốp - la, ca - ra - men, ...

+ Hình : Con bò cung cấp sữa, pho - mat, thịt, ...

+ Hình 3: Con mèo bắt chuột, làm bạn thân thiết của con người, ...

+ Hình 4: Con chuột mang nhiều mầm bệnh lây truyền nhiễm như: dịch hạch, sốt ... Ngoài ra, do có hai răng nanh luôn mọc dài ra nên chuột hay cắn các đồ vật, đặc biệt là cắn dây điện có thể gây điện giật, hỏa hoạn có thể gây chết người.

- HS trả lời. Nhận xét

+ Hình 5: Ngoài cung cấp sữa, ở các vùng miền núi và nông thôn, bò còn dùng để chuyên chở hàng hóa kéo cày kéo bừa.

+ Hình 6: Con ong giúp thụ phấn cho cây, tiêu diệt một số loài sâu bệnh cho cây trồng, hút mật hoa làm mật, mật ong rất bổ dưỡng cho sức khỏe con người. Tuy nhiên, nếu để ong đốt thì sẽ rất đau, buốt.

+ Hình 7: Con ruồi đậu vào phế thải, ăn thức ăn của người. Vì vậy, ruồi là nguyên nhân mang và phát tán nhiều mầm bệnh khác nhau như tiêu chảy, nhiễm trùng da và mắt.

- HS làm việc theo nhóm

+ Hình 8: Con gián sống ở những nơi ẩm thấp, bẩn thỉu, ăn các chất thải và khi chúng bò vào thức ăn, tủ bát , ... chúng sẽ là vật trung gian truyền bệnh cho con người như tiêu chảy, kiết lị, ...

+ Hình 9: Con chim sâu hay còn gọi là chim chích bông rất nhỏ bé nhưng là thợ thủ đắc lực bắt sâu giúp các bác nông dân. Ngoài ra, chim sâu còn có tiếng hót rất hay.

+ Hình 10: Con muỗi hút máu người gây ngứa ngáy, khó chịu. Đặc biệt muỗi Anophen truyền bệnh sốt rét rất nguy hiểm đối với con người.

- GV tổ chức chia nhóm, một nhóm tóm tắt vào bảng hoặc giấy A2 về lợi ích của các con vật bằng sơ đồ hoặc vẽ hình , ... Tương tự như vậy, nhóm khác tóm tắt về tác hại của các con vật .

- Đại diện các nhóm lên chia sẻ. Nhận xét, tuyên dương

Bước 2: Tổ chức làm việc nhóm ,từng cặp chia sẻ với các bạn trong nhóm sản phẩm của cặp mình.

- Các nhóm HS treo sản phẩm trên bảng và chia sẻ trước lớp (nếu có thời gian) .

Bước 3: Tổ chức làm việc cả lớp - Cử đại diện HS giới thiệu về sản phẩm của nhóm về lợi ích hoặc tác hại của các con vật đối với con người. Cử một số HS đặt câu hỏi và nhận xét phần giới thiệu của các bạn.

3. Luyện tập và vận dụng

Hoạt động 6: Trò chơi “ Đó là con gì ? ”

* Mục tiêu

- Phân biệt được một số con vật có ích và con vật có hại.

- Phát triển ngôn ngữ, thuyết trình

* Cách tiến hành

- HS làm việc theo nhóm và trả lời (1 HS hỏi, 1HS trả lời)

Bước 1: GV chia lớp thành nhóm, mỗi nhóm 4 - 6 HS

- Một bạn được chọn đặt câu hỏi về đặc điểm của con vật (ví dụ: Con vật di chuyển bằng gì ?)

- Các bạn trong nhóm dựa vào hình đang có để trả lời

Cuối cùng, dựa trên các đặc điểm của con vật , bạn được chọn sẽ nêu được tên con vật đó. Cứ như vậy,

- Đại diện mỗi

lần lượt từng bạn lên đặt câu hỏi và các bạn khác trả lời . nhóm lên trình bày trước lớp

Bước 2: Hoạt động cả lớp

- Nhận xét, bổ sung

- GV chọn mỗi nhóm một cặp điển hình, có nhiều ý tưởng sáng tạo lên trình bày trước lớp, các bạn khác nhận xét, đánh giá và bổ sung. Tùy sự sáng tạo và điều kiện mà GV có thể có những cách khen thưởng thích hợp cho HS.

- HS trả lời

Bước 3: Củng cố

- HS lắng nghe

- Sau phần học này, em đã học được gì ?

* GV: Con vật cung cấp thức ăn, vận chuyển hàng hoá, kéo cày, kéo bừa, trông nhà, ... cho con người. Có loài vật có thể gây hại cho con người: làm vật trung gian truyền bệnh như: muỗi có thể truyền bệnh sốt xuất huyết, ...

- HS về nhà tìm hiểu thêm

-Yêu cầu HS tiếp tục tìm hiểu về lợi ích và tác hại của một số loài vật có ở xung quanh nhà ở, trường và địa phương hoặc qua sách báo, Internet và chia sẻ với các bạn trong nhóm / lớp. Em có thể nhờ sự trợ giúp của người thân.

4. Đánh giá

- GV có thể sử dụng câu 4 , câu 5 của Bài 11 (VBT) để đánh giá nhanh kết quả học tập của HS.